

Chuyện 40 Năm Trước

Phần 4: Hai Ngày Đêm Trôn Trong Rừng U Minh

AH Trịnh Hải Tâm



Vị trí làng Sông Ông Đốc ở Cà Mau

Ngày 3-12-1978

Năm giờ sáng ông bà Hai chèo xuồng trở lại, bà Hai nấu nước pha cà phê để tôi và ông Hai uống. Tháng này trời còn tối đen, mấy ghe xuồng đi chợ sớm, mái chèo quậy dòng nước sông nháng lên những ánh sáng trông như ánh lửa. Nước sông ở đây từ trong rừng đổ ra, tích tụ lâu năm cây lá rừng nên có nhiều chất lân tinh (phosphore) phát ra ánh sáng trắng xanh như tia lửa xẹt. Đối với người ở vùng khác đến đây như chúng tôi thì lấy làm lạ hiện tượng này.

Ông Hai ngồi uống cà phê nét mặt trầm ngâm lo lắng nói với tôi: “**Tao sợ chuyến này làm ăn khó êm xuôi lắm vì thiên hạ vượt biên quá nhiều nên tụi công an ở đây nó cảnh giác lắm. Tao có một thằng cháu nó làm công an ở gần đây, tao định nhờ nó đi trên ghe với thằng Vui khi đem ghe mầy ra cửa ở ngã dưới. Có thằng đó thì công an ở đồn biên phòng bớt nghi ngờ vì thằng đó quen biết với tụi nó. Tao dặn thằng đó nói là giang đi Rạch Giá thăm bên vợ. Cũng đề phòng việc công an trên bớt rủ rờ thằng này ở lại nhậu nhẹt. Tao đã nhắn với nó rồi nhưng sáng nay phải chèo ghe lên gặp nó, nếu thuận tiện thì chiều nay đem ghe ra cửa và tụi mầy vào rừng đốn, rồi sáng sớm ngày mai là tụi mầy đi được.**”

Tôi hỏi về người tài công ở biệt khu Hải Yến đã nhờ ông Hai móc nối thì ông Hai nói đã chuẩn bị xong, nó sẽ ra ghe bằng xuồng của nó trước khi trời hừng sáng. Rồi ông Hai xuống ghe tam bản bương bả chèo đi miệt phía trên.

Xế trưa thì thằng Lâm con ông Hai và thằng Vui, rể ông Hai, lái chiếc ghe biển số MH36...của nó đi ngang. Tụi nó đi lên ghe lớn của tôi đậu khuất trong rạch vô ruộng để cho thằng công an cháu ông Hai, thằng Hùng con út ông Hai, thằng Thanh 14 tuổi cháu của tôi, và Vui là người điều khiển ghe này ra cửa. Có nghĩa là Cá Mập ra cửa biên phòng chiều nay với 2 người lớn và 2 đứa nhỏ.

Khoảng 3 giờ chiều nhìn lên miệt sông trên, tôi thấy ghe Cá Mập của tôi từ rạch ruộng tiến ra sông Ông Đốc và đi ngược dòng sông để ra cửa dưới cách đó 6, 7 cây số. Nó đi được một khoảng thì chạy trở lại, tôi không biết có chuyện gì? Sau này mới biết là lúc đó tụi nó quên mang theo giấy tờ ghe MH36...dùng cho Cá Mập khi ra cửa, nên trở lại lầy.

Một lúc sau thì Lâm lái chiếc MH36...ngang qua ghe tôi, thấy chỉ có một mình nó đứng lái. Tôi hỏi nó ra sao thì nó chỉ gật đầu rồi lái đi thẳng về làng. Ông Hai một chốc cũng chèo xuồng trở lại và ông nói chiều nay khi cơm nước ở đây xong thì sẽ đem 2 ghe này tiến vào gần làng hơn. Chờ cho thằng cháu công an từ biển lội lên cho hay đã đem Cá Mập ra rồi thì 3 ghe bọn tôi sẽ chui vào rừng U Minh ngay. Còn ghe anh Tư Phúc đã chở cánh Lê Xâu lên nhà Vui ở trong làng, thì ông chười thề nói là tụi nó lên nấu cơm, làm gà vịt ăn rần rần, sợ lồi xóm nghi quá! “**Điều này chắc tao bỏ Lê Xâu lại quá, khi không lên xóm làm chi!**”

Thế là 2 ghe bọn tôi nấu cơm ăn nhanh lên. Dọn dẹp xong nồi niêu, chén bát và thu xếp hành trang để chuẩn bị lội rừng. Ông Hai cho máy ghe tôi nổ còn người thì ngồi xuống dưới khoang hết. Chạy được một khoảng thì thấy xóm nhà đầu làng Ông Đốc và nhìn ra cửa sông thấy biển chạy tận chân trời thì bỗng

nhiên máy Yanmar ghe tôi hục hặc rồi tắt lịm. Kéo máy hơi nó cũng không nổ được. Bất ngờ, lúc đó có một xuồng đuôi tôm nhỏ ở hướng trên về đi ngang qua. Thấy ông Hai họ kêu lên um xùm và hỏi về hỏi nào, bao lâu sẽ trở lên Cần Thơ? Hỏi ghe hư thế nào mà máy không chạy? Họ đòi kéo dùm về làng. Ông Hai từ chối khéo nói không sao đâu, bị quên châm dầu để rồi sẽ về sau và xuồng đó rời đi. Khi qua rồi, thì ông Hai nói đó là máy đưa em thằng Vui về ông. Ông sợ là tụi nó về làng nói gặp ông dọc đường, muốn lánh mặt mà điều này chắc chiều nay phải xuất đầu lộ diện cho dân lối xóm thấy!

Máy nổ không được thì phải chèo tay, chèo đến gần làng thì ông nói tụi bây đậu rái rác ra ở đây để tao về nói là ghe hư phải chèo xuồng nhỏ về. Ông chưa kịp đi thì thằng bộ đội Niên chèo ghe ra cho biết là em của Vui về làng nói um xùm. Nói là thấy ông Hai chở một đám đông người Sài Gòn chắc là định vượt biên đi ngoại quốc? Ông Hai hết hồn, ông kêu Niên ở lại đây đem tụi tôi vào rừng còn bà Hai ông kêu đi kiếm Tư Phúc và cánh Lê Xâu ngay để tập trung tại đây. Bọn tôi một tốp dòn lên ghe Tư Phúc, một tốp qua ghe đuôi tôm của Thời, Sơn, còn ông chèo ghe hư máy về cho xóm làng thấy. Ông tính toán và ứng phó tình huống rất nhanh chắc vì có kinh nghiệm trước đây sơ tán du kích khi quốc gia hành quân.

Nửa giờ sau ghe anh Tư Phúc đến, ảnh không có mặt trên ghe mà do bà Hai lái đến. Rồi một tốp người trên ghe tôi chuyển qua ghe đó, một tốp dòn qua xuồng đuôi tôm của Thời, Sơn. Còn gia đình tôi và vợ chồng em gái cùng đưa cháu hơn 1 tuổi lên xuồng do bộ đội Niên chèo. Xuồng nhỏ mà chở nhiều người nên nó chịu không nổi và vô nước. Bọn tôi ngồi yên không dám nhúc nhích vì sợ xuồng lật, mặc dù chèo cặp sát bờ sông nhưng sông cũng khá sâu vì ngày hôm qua tôi nhảy xuống tắm sát mé mà vẫn ngập đầu như thường!

Thấy nguy hiểm cho máy đưa nhỏ nên tôi kêu thằng Niên chèo lại gần ghe Tư Phúc do bà Hai lái với máy F10 còn nổ tốt. Gia đình tôi qua đó thì ghe đã chật ních người, tôi phải đứng phía sau gần bánh lái kể bên bà Hai. Trời đã sẩm tối, nhà hai bên bờ sông đã lên đèn dầu leo lét và lúc đó đi gần đến xóm nhà của dân miền Bắc mà chính quyền VC mới

đem vào để khai phá rừng làm ruộng, nghe tiếng họ giọng miền Bắc kêu nhau ơi ơi.

Thằng Niên chèo xuồng một mình dẫn đầu, tôi lại sang ghe của Thời, Sơn với máy đuôi tôm Kohler 7 mui lợp lá cũng chật ních người. Ghe này đi kế tiếp và ghe bà Hai với gia đình Lê Xâu đi ở đằng sau chót. Đến xóm người Bắc thì rẽ vào con rạch nhỏ để đi vào rừng tràm đước, nhưng khi đi ngang dưới cầu gỗ thì ghe tôi lại vướng vào một đáy cá giăng dưới cầu, chân vịt máy đuôi tôm quay không được, Thời phải lặn xuống gỡ ra, trong lúc đó bọn tôi lấy một cái mùng trùm lên trước mũi ghe nơi cửa ra vào để dân trong xóm ra không thấy bên trong ghe nghẹt người! May mắn trời tối họ không để ý tưởng ghe trong xóm đi chợ về muộn hoặc ghe đi đốn củi trong rừng.

Gỡ được lưới đáy mà không gặp rắc rối nào, bọn tôi toát mồ hôi lạnh và tiến dần vô con rạch hẹp. Đi một lúc không thấy ghe bà Hai đến nên chúng tôi chậm lại để chờ. Phía trước mặt giữa rừng lại có một mái nhà đốt ngọn đèn dầu nơi đặt vỏ cá trước nhà. Chúng tôi sợ nhà có người sẽ phát hiện, may là lúc đó bọn con nít vì thấy mọi người sợ hãi nên cũng nín re không dám khóc. Ghe bà Hai tiến đến, bà hỏi thằng Niên tới con rạch vào rừng chưa? Con rạch này sẽ dẫn chúng tôi băng rừng để đi về hướng Tây mà ra bãi biển. Bộ đội Niên theo lệnh ông Hai phân công trước đây đã vô khu rừng này điều nghiên thám sát, xem nhà cửa dân chúng thế nào, có trạm gác công an, dân phòng gì hay không?

Kế hoạch ban đầu là các ghe chúng tôi vẫn đậu ngoài sông Ông Đốc, chờ khi đem được Cá Mập ra biển mới lội vô rừng mà ra ghe. Neo ngoài sông vẫn là chuyện bình thường của dân nghèo như đi lấy củi bán, đi làm ruộng mướn, ít bị nghi ngờ. Nhưng tình hình lúc này lại khác, là trong xóm có thể đã nghi ngờ nên chúng tôi phải vào rừng ẩn náu, ông Hai trở về nhà như không có chuyện gì. Ẩn náu trong rừng khá nguy hiểm vì dân chúng có thể bắt gặp, công an đi tuần bất ngờ cũng phát hiện và khó khăn cho ông Hai để liên lạc. Khổ một cái là nằm trong vùng nguy hiểm mà không biết Cá Mập ra biển được hay chưa? Đang chờ ông Hai liên lạc với bọn thằng Lâm, thằng cháu làm công an đi theo Cá Mập. Mong

cho Cá Mập đã ra khơi là chúng tôi lội rừng ngày ra ngoài đó.

Đàn muỗi rừng U Minh vẫn tấn công tới tấp, tôi mặc áo lính vải kaki mà chúng vẫn chích được. Hôm nay ở thành phố gần tới mùa Giáng Sinh, nơi rừng sâu này nhìn lên những cây tràm, mắm, hàng ngàn con đom đóm đồng loạt chớp tắt ngọn đèn dưới đuôi chúng cùng một lúc, không khác gì những cây Giáng Sinh trang hoàng nơi thành phố. Tìm một hy vọng yên bình trong đêm trốn tránh cực kỳ căng thẳng lo âu.

Ngày 4-12-1978



Xóm nhà ngoài bìa rừng

Khoảng 1 giờ đêm nghe tiếng mái chèo sột soạt, chúng tôi không biết ai đi trong giờ này giữa rừng. Tôi chợt nảy ý nghĩ nếu không phải là người bạn mình thì ai đi giờ này đúng vị trí này? Khi tiếng động đến gần, nghe tiếng quen thuộc của anh Tư Phúc có chèo theo vợ chồng Lý Trụ và thằng con nhỏ 4 tuổi mà hồi chiều không kịp xuống ghe để vô rừng. Tư Phúc đi với thằng Lâm cho biết cũng chưa liên lạc với ông tài công gốc Tàu Nùng biệt khu Hải Yến vì ông ở bên kia sông không dám qua vì sợ đi tới đi lui người ta để ý. Tôi liệu bề không có tài công mình có dám đi hay không? Có người lo sợ nhưng tôi thấy chắc đi được vì tôi cũng đi biển đôi ba lần, có một lần suýt chết trong chuyến từ Phú Quốc về Rạch Giá vì trời giông bão và đi ngược sóng mà ghe còn không lật hướng chỉ thời tiết bình thường. Bây giờ đã leo lên lưng cạp rồi thì phải cỡi. Người ta có thể lựa chọn khi còn lựa chọn được, hướng gì bây giờ mình chỉ có một con đường!

Sau khi Tư Phúc đưa Lý Trụ ra nhập bọn, anh và Lâm chèo ghe trở về làng để xem ông Hai định như thế nào cho công cuộc vượt rừng ra bãi biển được êm xuôi. Còn lại khu

rừng đêm mênh mông với bóng đêm dày đặc và muôn triệu con muỗi đói, bọn tôi đã đủ 44 người không sót ai chỉ thiếu ông tài công thôi!

Chờ đợi trong đêm giữa rừng U Minh trên hai chiếc ghe đầy nhóc người, rủ VC đi tuần ban đêm thì chắc bọn tôi sẽ bị bắn chết! Nhưng không bao lâu ông bà Hai và thằng rể bộ đội Niên chèo ghe ra tới. Tôi hỏi về tình hình đêm ghe lớn ra cửa dưới thế nào? Ông Hai cho biết không có tin tức gì hết! Thằng cháu công an vẫn chưa thấy lợi sinh về báo tin nhưng ông nói bây giờ cứ cho di chuyển lần ra bãi đáp rồi tính tới nữa. Tôi hỏi đi bộ bao lâu thì tới? Ông nói độ 2, 3 tiếng đồng hồ. Tôi đã nhìn trên bản đồ thấy ông nói cũng hợp lý vì từ đây ra bãi biển ở hướng Tây độ chừng 4, 5 cây số thôi, lợi sinh lầy trong thời gian như vậy là đúng.

Thế là chúng tôi bắt đầu đi, từ 2 ghe bước xuống nước sinh lầy lội bì bõm, tiếng người kêu réo, tiếng la trẻ con om sòm gây vang động cả một khu rừng đêm âm u ma quái. Tất cả tiến về ánh đèn pin yếu ớt của thằng Niên dẫn đầu đi trước, lâu lâu nó dừng lại chờ, quơ quơ ánh đèn pin cho mọi người thấy tiến tới. Nó quen đi rừng sinh lầy nên đi mau quá, khiến đàn bà con nít đi theo không kịp nên họ sợ bị bỏ lại, lâu lâu kêu réo cầu cứu!



Sông nước vùng Cà Mau

Đi và đi mãi, độ một giờ đồng hồ sau thì cả đoàn thấm mệt, nhiều người ướt nhem vì đã ngã xuống nước sinh. Nhiều người đã bị gốc cây sọc vào chân chảy máu và con nít bắt đầu khóc. Vì mang nặng tôi đã liệng đi 3 hộp sữa đặc Ông Thọ vốn đem theo cho đưa con gái nhỏ nhất 2 tuổi và quăng xuống sinh một mớ quần áo mà lúc này thấy không cần thiết nữa. Tôi cũng cỡi luôn chiếc quần dài vì dính sinh nặng nề, ngứa ngáy, nhưng đi một

lúc thì hồi tiếc vì gai góc cây ô rô quào vào hai chân trầy trụa không biết bao nhiêu đường rướm máu. Chân không giày dép nên đã tróc hết móng chân cái bên phải nhưng không có thời giờ để cảm thấy đau nữa, vì tay chân lạnh cóng và răng đánh bù cạp run lập cập. Chúng tôi đã nghe tiếng máy tàu nổ từ xa vọng lại, tiếng máy Yanmar nổ dồn dập như thúc dục bọn tôi phải tiến nhanh lên để tìm đường vượt thoát, càng kéo dài thời gian càng gặp nhiều điều bất trắc!



Trong rừng ngập mặn vùng Cà Mau

Đi mãi tới khi rạng sáng thấy nơi chân trời phía Đông hừng lên ánh sáng mà bờ biển cũng chưa thấy và tiếng máy tàu đã không còn nghe nữa! Lúc đó Niên dẫn đầu suýt suýt lên vài tiếng, ra dấu bọn tôi giữ im lặng và chỉ về phía Nam cho rằng hình như có người ở đó và phải tránh đi hướng khác.

Đến khi trời sáng hẳn thì bọn tôi đã kiệt sức, nhìn lại người nào cũng mặt mày xanh nhợt, môi thâm tím ngắt vì lạnh và các con tôi tay chân run lập cập. Vợ tôi cũng đưa con gái nhỏ, còn hai đứa con trai 4 và 6 tuổi dắt nhau lét bết theo tôi vì tôi chẳng còn đủ sức để dắt chúng nữa! Trong cái túi xách tôi mang trên vai gồm một bọc cơm xấy, một bao ny lông thuốc trị bệnh, các giấy tờ quan trọng của đời người và phim hình kỷ niệm mang theo cũng như cái la bàn trực thăng, bản đồ và chiếc địa bàn nhỏ như đồng hồ. Tất cả bây giờ trở nên nặng trĩu ước lượng hơn 10 kí lô vì đã thấm nước mặn mà nước muối thì nặng hơn nước ngọt nhiều. Những món đồ đó rất quan trọng không bỏ được.

Bọn tôi hỏi Niên gần tới chưa? Nó bảo là gần rồi nhưng tại tôi đi chậm quá và nó phải dẫn tránh đồn công an biên phòng đóng ở ngoài bờ biển nên phải đi ngược lên trên hướng Bắc. Mặc dù quá đuối sức bọn tôi cũng

điều dắt nhau với hy vọng ra tới bờ biển gặp ghe và lên ngay cho khỏe và nếu ghe chưa ra được cũng được nằm nghỉ ngơi chờ đợi. Tiếp tục đi có những lúc phải lội qua những đám ô rô lá gai nhọn nhưng lúc này ô rô cũng không nghĩa lý gì nữa và chúng tôi cũng càn vô đại trước mà đi. Có những nơi nước sâu tới cổ, tôi phải cõng hai đứa con lên vai để chúng khỏi bị ngập nước. Mỗi bước chân lút sâu xuống sinh, rút lên được cũng mất nhiều sức lực. Bọn tôi rút kinh nghiệm là mỗi người đi một chỗ khác nhau, tránh vết lún của người trước khiến chân lún càng sâu với sinh non, nơi đây lá cây rừng tích tụ lâu năm rất nhão, lún hoai, khó rút chân lên được. Trên bầu trời buổi rạng đông hàng đàn diều hâu, kên kên tập trung theo bọn tôi kêu nhau chí chöhe, chờ bọn tôi bỏ xác trong rừng để làm tiệc, đánh chén no nê!

Khoảng 10 giờ trưa 4-12-1978 có nhiều người đàn bà đã đi hết nổi, mặt mày tái xanh nhợt nhạt, anh Dương Sum vốn vợ là y tá có đem theo lọ thuốc trợ tim Cortonyl nên chuyền tay cho mỗi người ngậm vài giọt. Tôi nghiệp bà cụ người Tàu 71 tuổi, bà nội của Diệp Quang Chu và Diệp Chiêu Tổ đã quá đuối sức, hai thằng phải dìu hai bên đi sau chót.

Bọn tôi bắt đầu nghi ngờ bộ đội Niên là người dẫn đường đã đưa chúng tôi đi lòng vòng, khi lên Bắc khi xuống Nam mà không đi thẳng ra hướng Tây là phía biển, với dụng ý là chúng tôi kiệt sức bỏ tư trang vàng bạc lại. Tôi kêu nó dừng lại và đặt vấn đề, tôi cho biết theo bản đồ bờ biển không xa mấy, tại sao đi hơn 10 tiếng đồng hồ mà vẫn chưa tới? Anh ta cho rằng để tránh các đồn công an đóng trong rừng mà những ngày trước anh ta thám sát đã thấy. Tôi móc địa bàn ra chỉ cho Niên thấy là bờ biển ở hướng Tây và chỉ về hướng đó.

Không biết vì tại tôi chỉ hướng hay âm mưu đen tối bại lộ mà Niên sau đó đi một lèo đúng về hướng Tây? Bọn tôi cũng bỏ mặc nó đi trước, không còn kêu nó chờ nữa. Đi một lúc thì thấy Niên ngồi trên cây ngay trước mặt chờ đợi tự bao giờ? Đến gần 12 giờ trưa nghe tiếng sóng đánh rì rào phía trước và gió mang mùi nước biển thoang thoang trong không khí. Biết là sắp tới bờ biển nhưng leo lên cây vẫn không thấy biển đâu mà rừng U Minh xanh ngắt vẫn chạy ngút tận chân trời!

Chắc còn cũng phải hơn một cây số nữa mới tới biển, thế là cả nhóm định tìm chỗ nghỉ chân nhưng xung quanh nước hơi sâu, ngồi xuống nước tới cổ, làm sao ngồi được! Bỗng cả bọn dừng lại vì phía trước chen lẩn trong cây cối hiện ra một chòi lá dựng lên bằng các thân cây nhỏ. Bộ đội Niên suýt suýt ra hiệu cho cả bọn dạt ra một hướng khác mà đi. Đi một chốc nó bảo tôi: “**Để tôi chạy đến điều đình xem vì đường như có người trong đó!**”. Tôi đồng ý thì vừa lúc đó cảm thấy đau ở cổ chân như bị một con gì cắn phải? Nhìn xuống thì một con như con rắn nhỏ phóng trên mặt nước vọt chạy! Tôi cúi xuống thấy vết cắn chảy máu và in 4 dấu răng. Chắc bị rắn cắn nên liền nặn máu ra và có ý nghĩ rằng số tôi đã cùng rồi. Tôi tiếc là chưa đem được vợ con, em cháu, bạn bè tới bến vinh quang! Tôi chết đã đành nhưng số phận các người còn lại sẽ ra sao? Tôi cầu xin Thượng Đế cho họ bình an thoát đi được!

AH Trịnh Hào Tâm

LƯƠNG NÔNG...

*Ta sẽ là lương nông,
Bởi chưa thành hào sĩ...*

LPN

*Tìm cõi bình yên để sống vui,
(Đất trời vắng lạnh khắp nơi,
Đàn chim trốn tuyết chưa quay lại,
Nặng vết thương lòng đau để nguôi...)*

*Dôi bóng người đi khói tỏa mù,
Quê nhà còn lại những hoang vu
Tháng ngày lặng lẽ tin...và đợi...
Giữa những chiều xuân loạn sắc thu...*

*Tôi ở đây tìm hương cố hương,
Mưa tuôn rát mặt gió ngông cuồng.
Ngẩng lên se sắt màu tang tóc,
Có ánh sao nào xanh viễn phương?...*

*Mấy mẫu đất rìeng khai vỡ ra,
Lúa, ngô, khoai, sắn, dăm dưa, cà...
Nơi đây bao thuở tiên nhân đã,
Gìn giữ tô bồi để lại ta.*

*Dầm đóa hoa xinh nở cuối vườn,
Quanh đời lam lũ rất thân thương,
Giếng sâu buộc chặt trời xanh ấy,
Và biết bao điều để vấn vương...*

*Tôi sẽ từng ngày canh tác sâu,
Nâng niu hơn cả khối tình đầu;
Rồi mai hoa trái thơm trời biếc,
Con cháu quây quần nô tiếp nhau.*

*Mở cửa ra, nhìn núi vẫn còn,
Lòng vui, lót dạ mấy lưng cơm
Chè xanh một bát thơm mùi lá,
Vác cuốc ra vườn chân dẫm sương....*

*Nắng cứ thiêu và mưa cứ rơi,
Cứ giông, cứ bão, lụt ngang trời...
Mồ hôi, nước mắt đều nghe mặn,
Cứ thế mà tôi góp mặt đời.*

*Đêm về hóng chuyện với hư vô,
Hồn gửi vào xa, vạ bến bờ,
Nơi đó dấu đo bằng ánh sáng,
Cũng là cát bụi cũng hoang sơ...*

*E ấp đâu non một nụ cười:
Vầng trăng tri kỷ của riêng tôi,
Vết buồn như được mang đi gột
Thấp sáng niềm vui giữa cuộc đời...*

*Lần giờ từng trang sử sách xưa,
Vết son thiên cổ vẫn chưa mờ;
Dang tay cảm tạ hồn Tiên Tổ,
Nuôi nấng tôi và một giấc mơ...*

*Đã vắng nhiều năm cánh nhạn hồng,
Quê nhà khắc khoải những chờ mong.
Người đi gửi lại hồn sông núi,
Tôi ở đây buồn theo núi sông....*

LÊ PHƯƠNG NGUYỄN
Những ngày vỡ rẫy ở Xuân Lộc